

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 18/2017/TLST-KDTM ngày 04/4/2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ngân hàng A;

Địa chỉ trụ sở: Phố X, Phường Y, Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông B - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông C - Địa chỉ: Phố M, phường N, quận L, thành phố Hà Nội (Giấy uỷ quyền số 35/2017/GUQ-CNHN ngày 20/3/2017).

2. *Bị đơn*: Công ty E;

Địa chỉ trụ sở: Phố G, phường H, quận P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà T - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông P – Chức vụ: Phó Giám đốc điều hành Công ty (Giấy uỷ quyền ngày 18/4/2017).

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24/8/2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn là Ngân hàng A và bị đơn là Công ty E.

2. Sự thoả thuận của Ngân hàng A và Công ty E cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng A và Công ty E đã ký kết Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1521100022 ngày 30/7/2015, Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số LD1521100022/HĐTC ngày 07/8/2015. Các bên đã thực hiện giải ngân theo Giấy nhận nợ số LD1521100022 ngày 07/8/2015, số tiền vay là: 1.367.000.000đ (một tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu đồng chẵn).

Ngân hàng và Công ty không có ý kiến đề nghị gì về các thỏa thuận của các bên trong các Hợp đồng đã ký kết.

2.2. Tính đến ngày 01/02/2017, Công ty đã trả Ngân hàng số tiền gốc là 387.345.000đ và lãi theo thỏa thuận của các kỳ trước đó.

2.3. Tính đến ngày 24/8/2017, Công ty còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 1.052.948.242đ (một tỷ, không trăm năm mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 979.655.000đ, lãi trong hạn 62.352.116đ, lãi quá hạn 7.294.084đ, lãi phạt quá hạn 3.647.042đ.

Và từ ngày 25/8/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, Công ty còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.4. Ngân hàng và Công ty thỏa thuận về thời hạn, phương thức trả nợ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 30/9/2017, Công ty thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);
- Kỳ 2: Ngày 30/10/2017, Công ty thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);
- Kỳ 3: Ngày 30/11/2017, Công ty thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);
- Kỳ 4: Ngày 30/12/2017, Công ty thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng, bao gồm số nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp các ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

2.5. Công ty cam kết quản lý, sử dụng tài sản đảm bảo theo đúng thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng thế chấp Công ty đã ký với Ngân hàng. Nếu vi phạm Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.6. Trường hợp Công ty vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ một kỳ trả nợ nào (không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ) theo thời hạn cam kết trên đây, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Tài sản đảm bảo là: 01 xe ô tô D, 05 chỗ ngồi, màu trắng, số khung

31020Dxxx58, số máy 51xxxN20B20B, biển kiểm soát 3xA – 7xx.76, đứng tên chủ sở hữu là Công ty E.

Trong trường hợp sau khi phát mại tài sản đảm bảo mà không đủ để trả nợ, thì Công ty có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.7. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty E chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 21.794.224đ (hai mươi một triệu, bảy trăm chín mươi tư nghìn, hai trăm hai bốn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng A số tiền 21.640.000đ (hai mươi một triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0002529 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Lanh